

Số: 1071/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 14 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục dự án hoàn thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 23/10/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Di dân sạt lở áp Cồn Phụng, xã Long Hòa, huyện Châu Thành; Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 về việc điều chỉnh một số khoản tại Điều 1 Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 23/10/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 về việc điều chỉnh khoản 8 Điều 1 Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 133/TTr-STC ngày 05/7/2023 về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công hạng mục dự án hoàn thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Di dân sạt lở áp Cồn Phụng, xã Long Hòa, huyện Châu Thành.
- Quyết toán khối lượng còn lại của dự án: San lấp mặt bằng, đường giao thông nội bộ, hệ thống thoát nước khu dân cư, hệ thống điện hạ thế.
- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Địa điểm đầu tư: Xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.
- Thời gian khởi công: Ngày 15/7/2021.
- Thời gian hoàn thành: Ngày 11/11/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán của dự án được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt đợt này
	Tổng số:	10.011.718.041	9.586.936.623
1	Bồi thường, HT và TĐC	2.511.718.041	2.502.018.623
2	Xây dựng	6.729.509.151	6.699.814.000
3	Quản lý dự án	165.845.655	-
4	Chi phí tư vấn	431.165.951	358.302.000
5	Chi phí khác	151.166.443	26.802.000
6	Dự phòng	22.312.800	-

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư dự án được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt đợt này	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	18.464.589.000	9.586.936.623	9.544.145.430	42.791.193	-
1	Vốn đầu tư công	18.464.589.000	9.586.936.623	9.544.145.430	42.791.193	-
1.1	Vốn NSNN	18.464.589.000	9.586.936.623	9.544.145.430	42.791.193	-
	- Vốn NS TW	10.000.000.000	9.544.145.430	9.544.145.430	-	-
	- Vốn NS tỉnh	8.464.589.000	42.791.193	-	42.791.193	-
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật	-	-	-	-	-
2	Vốn khác (nếu có)	-	-	-	-	-

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư đợt này:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý đợt này	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:			9.586.936.623	
1. Tài sản dài hạn:			9.586.936.623	
2. Tài sản ngắn hạn:				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:
- 4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.
- 4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.
5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư đợt này là:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		9.586.936.623	
1	Vốn đầu tư công	9.586.936.623	
1.1	Vốn NSNN	9.586.936.623	
	- Vốn NS TW	9.544.145.430	
	- Vốn NS tỉnh	42.791.193	
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật	-	
2	Vốn khác (nếu có)	-	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 18 tháng 5 năm 2023 là:

- Tổng nợ phải trả: 83.750.193 đồng.
- Tổng nợ phải thu: 83.750.193 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu, phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục kèm theo.

1.3. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện thủ tục bàn giao tài sản cho đơn vị tiếp nhận theo đúng quy định; thực hiện kiến nghị của Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính và chịu trách nhiệm giải trình với các cơ quan chức năng theo báo cáo thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hạng mục dự án hoàn thành của Sở Tài chính; thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 25.843.000 đồng (Hai mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi ba ngàn đồng) theo kết luận của Thanh tra tỉnh.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Tiếp nhận, hạch toán ghi tăng tài sản và quản lý đúng quy định hiện hành:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Tổng số		9.586.936.623	
1	Ủy ban nhân dân xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh	9.586.936.623	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, các cơ quan có liên quan:

- Hoàn tất thủ tục thanh toán với chủ đầu tư theo khối lượng thực hiện và giá trị quyết toán được phê duyệt tại Quyết định này.

- Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thu hồi nợ ngân sách nhà nước theo kết luận của Thanh tra tỉnh.

4. Các nghiệp vụ khác: Không.

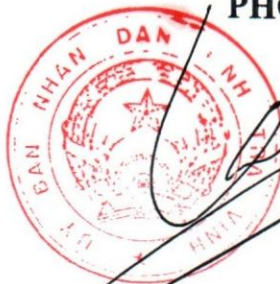
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trà Vinh, Chủ đầu tư và Thủ trưởng cơ quan cấp tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- UBND xã Long Hòa;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng CNXD;
- Lưu: VT, KT. 08

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Hoàng

Phụ lục

Dự án: Di dân sạt lở áp Cồn Phụng, xã Long Hòa, huyện Châu Thành

Quyết toán khối lượng còn lại của dự án: San lấp mặt bằng, đường giao thông nội bộ, hệ thống thoát nước khu dân cư, hệ thống điện hạ thế.
(Kèm theo Quyết định số: 1071/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: Đồng

Stt	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị Sở Tài chính thẩm tra	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ	
					Phải trả (6=4-5)	Phải thu (7=5-4)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=4-5)	(7=5-4)
1	HĐ bồi thường, HT và TĐC khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Di dân sạt lở áp Cồn Phụng, xã Long Hòa, huyện Châu Thành	Bồi thường, HT và TĐC	2.502.018.623	2.424.854.430	77.164.193	-
2	Công ty Cơ khí Đồng Tiến Thành	Xây dựng (gói thầu 14)	6.075.756.000	6.101.599.000	-	25.843.000
3	Công ty TNHH TM DV TV XD Minh Long	Thiết kế BVTC-DT	65.857.000	59.271.000	6.586.000	-
4	Sở Tài chính tỉnh Trà Vinh	Thẩm tra quyết toán	19.402.000	34.518.000	-	15.116.000
5	Ngân sách tỉnh	Công nợ	-	-	-	42.791.193
Tổng cộng					83.750.193	83.750.193